

## NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung Điểm c, Khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm, mức khoán kinh phí và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BA

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số 256/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm, mức khoán kinh phí và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điểm c, Khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm, mức khoán kinh phí và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu như sau:

*“Mức khoán kinh phí hoạt động cho mỗi khóm, ấp là 56.400.000 đồng/năm (năm mươi sáu triệu bốn trăm nghìn), được áp dụng từ ngày 01 tháng 8 năm 2014 và được đảm bảo chi từ nguồn ngân sách cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể kinh phí hoạt động cho các chức danh quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này và cho mỗi tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội khác (nếu có)”.*

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2016./.

**Nơi nhận:**

- UBND (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - BTP (kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng Công báo);
- Lưu (NH).

CHỦ TỊCH *nh*



**Lê Thị Ái Nam**